

## **ĐỊNH HƯỚNG DẠY HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN “MUỐI CỦA RỪNG” (NGUYỄN HUY THIỆP) THEO TIẾP CẬN PHẢN HỒI DỰA TRÊN TRẢI NGHIỆM**

*Trần Thị Hạnh Phương<sup>1</sup>*

***Tóm tắt:** Lí thuyết phản hồi dựa trên tiếp cận trải nghiệm nhấn mạnh đến vai trò phản hồi trải nghiệm của bạn đọc đối với văn bản. Từ góc độ nhà trường, lí thuyết này đã mở ra một hướng tiếp cận mới đối với dạy học Ngữ văn nói chung, dạy học đọc hiểu văn bản truyện nói riêng. Trên cơ sở phân tích và tổng hợp lí thuyết, phân loại và hệ thống hóa lí thuyết, nghiên cứu đề xuất vận dụng hướng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm trong quá trình dạy học đọc hiểu văn bản truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) ở trường THPT. Học sinh được trải nghiệm, dán thân vào nhân vật cũng là để hiểu hơn về nhân vật, hiểu những điều mà tác giả gửi gắm qua văn bản tác phẩm. Đây cũng chính là một cách để hiểu hơn chính mình, để phát triển tâm hồn và cá tính; qua đó phát triển năng lực trí tuệ cảm xúc, phát triển nhân cách học sinh.*

***Từ khóa:** đọc hiểu, văn bản, dạy học đọc hiểu văn bản, phản hồi, phản hồi trải nghiệm.*

### **1. MỞ ĐẦU**

Một trong những xu hướng quan trọng của lí thuyết văn học hiện đại thế kỉ XX chính là “*sự chuyển hướng rõ rệt sang người đọc*”, sự tương tác giữa người đọc và văn bản. Câu hỏi “*văn bản có ý nghĩa gì?*” được dần thay thế bằng câu hỏi “*điều gì xảy ra khi người đọc thực hiện hoạt động đọc văn bản?*”. Sự chuyển dịch này nhằm mở rộng phạm vi của lí thuyết phản hồi người đọc, bao gồm trải nghiệm đọc, quá trình nhận thức, cảm xúc và các chiến lược diễn giải mà người đọc trực tiếp vận dụng trong quá trình đọc. Ra đời ở Mỹ vào những năm 1930, lí thuyết phản hồi được phát triển xoay quanh khái niệm “*phản hồi*” (response), khẳng định vai trò của người đọc đối với văn bản. Đến những năm 1980, lí thuyết này được vận dụng sâu vào việc dạy học đọc văn ở nhà trường phổ thông tại Mỹ gắn với những tác giả như L. Rosenblatt, R. Probst, J. Langer, R. Beach, .... Bằng cách đặt người đọc vào trung tâm của quá trình kiến tạo ý nghĩa cho văn bản, lí thuyết phản hồi người đọc khẳng định ý nghĩa không tồn tại sẵn trong văn bản, cũng không hoàn toàn độc lập với người đọc mà nó được hình thành thông qua sự tương tác tích cực giữa văn bản và người đọc trong những bối cảnh cụ thể. Như vậy, hành động đọc cũng không phải là hành động tiếp nhận thụ động mà phải là hoạt động mang tính sáng tạo, cá nhân và chủ động của người đọc. Ở Việt Nam, lí thuyết này được đề xuất vận dụng vào tổ chức

<sup>1</sup> Trường ĐHSP Hà Nội 2

dạy học đọc hiểu văn học nhằm phát huy vai trò sáng tạo của bạn đọc học sinh ở nhà trường phổ thông (Mai, 2015; Hương, 2016; Khả, 2017 hay Nhật Nam và các cộng sự, 2021; và nhóm tác giả Tuyết Ngân, 2025; ...). Tuy nhiên, có không nhiều các nghiên cứu khai thác phản hồi từ cách tiếp cận trải nghiệm của người đọc với văn bản. Vì vậy, mục đích của nghiên cứu này là khai thác cách người đọc phản hồi với văn bản bằng chính sự trải nghiệm cá nhân, bằng sự dần thân của người đọc trong quá trình kiến tạo thế giới của văn bản. Nghiên cứu thực hiện giải quyết câu hỏi nghiên cứu sau:

1. Tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện là gì?

2. Tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm có vai trò như thế nào trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện?

3. Vận dụng đề xuất hệ thống câu hỏi định hướng tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) theo tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Trên cơ sở phân tích và tổng hợp lí thuyết, phân loại và hệ thống hóa lí thuyết, nghiên cứu đề xuất định hướng vận dụng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm vào dạy học đọc hiểu văn bản “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) cho học sinh lớp 12 ở nhà trường THPT.

### 2.1. Khái quát về tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện

Các nhà nghiên cứu lí thuyết và phê bình văn học cũng cho rằng, người đọc phản hồi với rất nhiều mục đích khác nhau. Họ có thể phản hồi để biểu đạt cảm xúc, hoặc để khám phá một khó khăn nào đó trong việc hiểu; cũng có khi phản hồi để đối chiếu, kiểm chứng ý kiến của mình với người khác; để biểu đạt rõ thái độ của chính mình; ... Vì thế xuất hiện các kiểu người đọc như “người đọc giả” (*mock reader* – Gibson); “người đọc hàm ẩn” (*implied reader* – Booth, Iser); “người đọc mô hình” (*model reader* – Eco); “siêu người đọc” (*super reader* – Riffaterre); “người đọc được ghi khắc hay mã hóa” (*inscribed or encoded reader* – Brooke-Rose); “người được kể chuyện/người đọc” (*narratee/reader* – Prince); “người đọc ‘có năng lực’” (*competent reader* – Culler); “người đọc có học vấn” (*literate reader* – Holland); hoặc “người đọc được thông tin trong cộng đồng diễn giải” (*informed reader in the interpretive community* – Fish) dựa theo khảo sát của Freund Elizabeth (Freund Elizabeth, 1987). Phản hồi dựa trên trải nghiệm trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện chính là một hình thức phản hồi trong không gian lớp học và nó không chỉ giới hạn ở việc phản hồi bằng văn bản viết hay văn bản nói. Ở không gian đó, người

đọc (bạn đọc học sinh) có sự dẫn thân hay trải nghiệm vào với văn bản. Điều này cũng có nghĩa là cách bạn đọc học sinh tương tác với văn bản; đồng nhất với nhân vật, hình dung hình ảnh và có những liên hệ trải nghiệm cá nhân với văn bản hoặc tham gia vào quá trình kiến tạo thế giới của văn bản. Trong bối cảnh hiện nay, các phương tiện phản hồi như diễn ngôn, nhập vai, sáng tác nghệ thuật hay viết lại văn bản, ... cũng đã được khai thác và mở rộng phạm vi.

Dạy học đọc hiểu văn bản truyện theo hướng phản hồi dựa trên trải nghiệm tập trung nhấn mạnh bản chất của trải nghiệm đọc. Tức là cách bạn đọc học sinh sống qua văn bản; cách bạn đọc học sinh đồng nhất với nhân vật, hình dung các sự kiện trong văn bản; gợi nhớ những trải nghiệm của cá nhân và cảm nhận các phản ứng cảm xúc của học sinh trong quá trình đọc văn bản. Như vậy, thay vì xem bạn đọc học sinh chủ yếu như người giải mã các tín hiệu văn bản thì với lí thuyết này, bạn đọc học sinh được coi như một chủ thể đang trải nghiệm, người tham gia vào một sự kiện mang tính thẩm mỹ và cảm xúc. Ý nghĩa của văn bản không chỉ được kiến tạo thông qua việc nhận diện các cấu trúc của văn bản mà còn được kiến tạo thông qua những phản ứng cá nhân, mạch cảm xúc và liên tưởng, tưởng tượng của bạn đọc. Trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện, giáo viên được khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh chia sẻ và khám phá các phản hồi thẩm mỹ của riêng mình. Và không gian lớp học trở thành một cộng đồng diễn giải, nơi các phản hồi cá nhân được trao đổi, thảo luận, so sánh, điều chỉnh thông qua các cuộc đối thoại, tương tác với người khác. Khi bạn đọc học sinh được bắt đầu từ trải nghiệm của chính mình, họ có khả năng tham gia sâu sắc hơn vào việc đọc văn bản truyện và phân tích văn bản truyện. Giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn học sinh quay trở lại văn bản, liên kết phản hồi với văn bản truyện để kiểm chứng, điều chỉnh hay mở rộng các phản hồi của mình. *Mọi ý kiến của giáo viên hoàn toàn không có áp đặt sự diễn giải trong không gian lớp học này.* Có thể nói, việc quay trở lại văn bản truyện để làm rõ, tìm bằng chứng là một bước quan trọng của quá trình học tập của học sinh; giúp học sinh hiểu rõ hơn hành động đọc, mục đích đọc; phát huy những trải nghiệm thẩm mỹ và trải nghiệm cảm xúc của bạn đọc học sinh.

Trong tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện, ý nghĩa của văn bản không phải có sẵn trong nội hàm văn bản mà thay vào đó nó được kiến tạo thông qua các “giao dịch” (*transaction*) hay còn gọi là mối quan hệ năng động giữa người đọc và văn bản (Rosenblatt, 1978). Theo quan niệm này, mỗi hành động đọc là một sự kiện độc nhất, được định hình bởi kinh nghiệm sống, cảm xúc, tri thức và hoàn cảnh cụ thể của người đọc tại thời điểm đọc. Và vì thế cũng không phải mọi phản hồi cá nhân người đọc đều có giá trị như nhau. Phản hồi có giá trị phải là những phản hồi mà vẫn không tách rời khỏi văn bản, vẫn có sự gắn kết chặt chẽ với văn bản ngay cả khi nó chịu sự ràng buộc những trải nghiệm của cá nhân người đọc. Đọc văn học đòi hỏi một cách đọc thẩm mỹ (*aesthetic*

*stance) bên cạnh cách đọc thông tin/đọc li tâm (efferent stance). Điều này cũng có nghĩa là người đọc cho phép mình tham gia vào những trải nghiệm do văn bản gợi ra để kiến tạo các tầng lớp nghĩa cho văn bản. Nghĩa của văn bản và vốn trải nghiệm của người đọc liên tục được tái cấu trúc; vừa để tạo nghĩa cho văn bản lại vừa tạo ra những trải nghiệm mới cho mình, bổ sung vốn trải nghiệm để đọc những văn bản khác.*

*Khám phá lí thuyết phản hồi cá nhân bằng những trải nghiệm thẩm mỹ của người đọc đem đến nhiều lợi thế cho việc đọc. Đọc văn học chính là quá trình kiến tạo nghĩa cho văn bản; nói cách khác ý nghĩa của văn bản chỉ được hình thành thông qua sự tương tác giữa người đọc, văn bản và bối cảnh. Điều này cũng đối lập với quan niệm cho rằng ý nghĩa vốn tồn tại sẵn trong văn bản như một thực thể cố định. Cùng với lí thuyết phản hồi từ góc nhìn văn bản; phản hồi từ góc nhìn tâm lí hay phản hồi từ góc nhìn văn hóa hay phản hồi từ góc nhìn xã hội, quan niệm về “người đọc” (bạn đọc học sinh) đã có sự chuyển dịch nhất định từ một cá nhân trừu tượng sang một chủ thể được định vị trong các bối cảnh xã hội và văn hóa cụ thể. Người đọc được đặt vào trung tâm của việc hiểu văn học; đồng thời cũng không tách rời người đọc khỏi các bối cảnh xã hội, văn hóa và lịch sử.*

## **2.2. Vai trò của dạy học đọc hiểu văn bản truyện theo hướng tiếp cận dựa trên trải nghiệm**

Thực tế dạy học đọc hiểu văn bản truyện ở nhà trường phổ thông hiện nay chủ yếu tiếp cận dựa theo đặc trưng thể loại của văn bản. Giáo viên tổ chức hướng dẫn học sinh kiến tạo nghĩa cho văn bản thông qua những đặc trưng thi pháp thể loại. Cách tiếp cận này tập trung vào những yếu tố thuộc hình thức của văn bản tác phẩm như: nhân vật, điểm nhìn, cốt truyện, ngôn ngữ, tình huống, ... Và thông qua hình thức văn bản để hiểu nội dung của văn bản. Tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện theo đặc trưng thi pháp thể loại nhằm cung cấp cho học sinh những tri thức công cụ để học sinh tự mình lĩnh hội và khám phá các giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của tác phẩm. Nghĩa là học sinh được thực hành dựa trên những hiểu biết về thể loại để tìm hiểu các giá trị của văn bản. So với cách dạy học truyền thống chú trọng tới những yếu tố bên ngoài văn bản (tiểu sử nhà văn, hoàn cảnh sáng tác, nguyên mẫu nhân vật; ...) thì cách thức dạy học này cũng đem lại nhiều kết quả đáng kể.

Một sự thay đổi có tính chất bước ngoặt của lí thuyết và phê bình văn học thế kỉ XX chính là sự chuyển hướng sang người đọc, cách người đọc kiến tạo ý nghĩa từ phản hồi của họ. Trong đó, Rosenblatt đã mở ra một hướng tiếp cận mới khi tổ chức dạy học theo hướng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm. Vận dụng lí thuyết tiếp cận này vào tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện khai thác được thế mạnh của phản hồi người đọc, phát huy trải nghiệm văn học, trải nghiệm cá nhân của học sinh, đáp ứng Chương trình giáo

dục phổ thông 2018. Với cách tổ chức dạy học này, học sinh được rèn luyện cách đọc để trở thành những bạn đọc độc lập, có tự do và trách nhiệm với sự diễn giải của bản thân mình. Bạn đọc có thể phản hồi để biểu đạt cảm xúc, tư tưởng, tình cảm, thái độ của chính mình; để khám phá, chia sẻ những khó khăn trong việc hiểu văn bản; để đối chiếu, so sánh hay kiểm chứng ý kiến của mình với người khác; hoặc cũng có thể để xây dựng các mối quan hệ xã hội, ...; qua đó tạo nền móng cơ sở cho sự hiểu biết sâu sắc về văn bản cũng như chuẩn bị tốt cho quá trình đọc hiểu văn bản từ góc độ thể loại. Có thể xem đây là con đường mà người đọc tư duy, kết nối các dữ kiện văn bản cùng với niềm tin của bản thân kết hợp với ngữ cảnh để đạt đến đích cuối cùng chính là sự hiểu văn bản (Fish, 1980). Từ cách tiếp cận này, việc đọc của học sinh mang tính hiện sinh và thẩm mỹ bởi người đọc không chỉ giải mã văn bản mà còn trải nghiệm và đáp ứng văn bản bằng toàn bộ chủ thể của mình. *Trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện ở nhà trường phổ thông, hoạt động đọc ngoài việc được xem như một quá trình kiến tạo ý nghĩa đa chiều cho văn bản, còn mở ra những khả năng mới cho việc hiểu văn học - một hoạt động trí tuệ, thẩm mỹ và văn hóa, mang lại ý nghĩa sâu sắc đối với đời sống của mỗi con người. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả tối ưu trong dạy học đọc hiểu văn bản truyện cũng cần thiết kết hợp chặt chẽ với định hướng dạy học theo tiếp cận thể loại.*

### **2.3. Đề xuất hướng vận dụng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm vào dạy học đọc hiểu văn bản “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp)**

#### **2.3.1. Nguyên tắc vận dụng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm vào dạy học đọc hiểu văn bản truyện**

Thứ nhất, bám sát vào yêu cầu cần đạt của dạy học đọc hiểu văn bản truyện. Đây là đích đến để GV lựa chọn nội dung phản hồi và tổ chức trải nghiệm phản hồi phù hợp. Với dạy học đọc hiểu văn bản truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp), học sinh cần đạt được những yêu cầu: i) Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện truyền kì (đề tài, nhân vật, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật, ...) và đánh giá được vai trò của yếu tố này trong truyện truyền kì cũng như trong các thể loại truyện khác; ii) Phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm; phát hiện được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản; iii) Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình và thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về văn bản văn học.

Thứ hai, chú trọng đến kết quả phản hồi dựa trên trải nghiệm của học sinh. Điều này cũng có nghĩa là GV phát huy tính tích cực, vai trò phản hồi của học sinh trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, các nhiệm vụ được chuyển giao. GV không áp đặt, cũng không phán xét hay suy diễn những diễn giải lên học sinh.

Thứ ba, đảm bảo theo đúng tiến trình đọc theo ba giai đoạn của học sinh (trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc). Với từng giai đoạn đọc, gắn với từng mục đích đọc để GV tổ chức hành động đọc phù hợp (đọc theo dõi, đọc hình dung, đọc suy luận, đọc kết nối, ...)

Thứ tư, kết hợp hài hòa và hợp lí giữa cách đọc thẩm mĩ (thiên về chú ý trải nghiệm với văn bản – hướng nội) và cách đọc li tâm (thiên về chú ý đến những thông tin được truy xuất từ văn bản – hướng ngoại).

### 2.3.2. Định hướng dạy học đọc hiểu văn bản truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) có vận dụng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi lựa chọn và đề xuất hệ thống câu hỏi định hướng dạy học đọc hiểu văn bản truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) theo hướng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm qua ba giai đoạn. Trên cơ sở những định hướng đó, GV thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập phù hợp cho học sinh.

#### \* *Giai đoạn trước khi đọc*

Ở giai đoạn này, giáo viên (GV) có thể giao các nhiệm vụ học tập cho học sinh thực hiện ở nhà trước khi giờ học đọc hiểu diễn ra trên lớp. Với nhiệm vụ này, học sinh có cơ hội để chia sẻ những phản hồi cá nhân, điểm khởi đầu cần thiết cho việc phân tích văn học, khám phá văn học. Câu hỏi được chuyển giao cho học sinh đều tuân thủ nguyên tắc tôn trọng tính tương tác giữa người đọc và văn bản đọc.

./ Em có chủ động với việc đọc văn bản này trước khi học không? Vì sao?

./ Nhan đề “Muối của rừng” gợi đến cho em những liên tưởng gì?

./ Em có hứng thú trong việc giải mã, diễn giải ý nghĩa của văn bản này không?

./ Em ấn tượng với chi tiết/hình ảnh nào trong văn bản? Lí giải vì sao?

#### \* *Giai đoạn trong khi đọc*

Đây là giai đoạn thâm nhập sâu vào văn bản tác phẩm để giải mã, cắt nghĩa thông qua những trải nghiệm phản hồi. GV cần linh hoạt trong tổ chức dạy học, kết hợp đan xen giữa các nhiệm vụ đọc theo trải nghiệm cá nhân và nhiệm vụ hợp tác theo nhóm để khai thác và phát huy những trải nghiệm phản hồi của học sinh. Học sinh thông qua những sản phẩm học tập của mình chia sẻ, bày tỏ, trao đổi, thảo luận và điều chỉnh cách hiểu, cách cảm, cách đánh giá về văn bản, liên hệ văn bản với bản thân, ... Việc thảo luận, chia sẻ, trao đổi giúp học sinh thuộc những cộng đồng diễn giải khác nhau có cơ hội đối thoại, bổ sung mở rộng những cách hiểu cho nhau. GV với vai trò là người duy trì trải nghiệm văn học; hướng dẫn học sinh quay trở về với văn bản để kiểm chứng, để khẳng định những phản hồi, tránh những suy diễn. Tức là giúp học sinh ý thức và kiểm soát được việc sử dụng các chiến lược diễn giải khác nhau khi thực hiện hoạt động đọc. Tùy theo từng thời

điểm, mục đích mà GV có thể tổ chức các hình thức học tập phù hợp. Thông qua hệ thống câu hỏi/nhiệm vụ học tập GV có thể gợi nhớ những trải nghiệm phản hồi cá nhân học sinh.

./ Những trải nghiệm nào của bản thân khiến em đồng cảm với nhân vật ông Diêu trong văn bản?

(gợi ý: Học sinh có thể chia sẻ theo những trải nghiệm cá nhân *(ảnh hưởng của yếu tố cá nhân như gia đình, trải nghiệm quá khứ, kiến thức đã có hay tâm trạng, ... đến quá trình tiếp nhận văn bản đọc)*)

./ Đọc theo dõi toàn văn bản: Ông Diêu được đặt vào tình huống như thế nào?

(gợi ý: Ông Diêu đi săn, khao khát săn được con thú xúng tằm nhưng khi có được con mồi trong tay ông lại quyết định phóng sinh cho nó)

./ Đọc theo dõi: Đọc văn bản và gạch chân vào các từ ngữ/hình ảnh/câu văn miêu tả Rừng và ông Diêu khi bắt đầu cuộc đi săn?

(Gợi ý: thời điểm, không gian của Rừng *(sau Tết Nguyên đán một tháng, khu rừng vào mùa xuân)*; trang bị *(súng săn ưng ý, mặc quần áo ấm, đội mũ lông, mang theo nắm cơm nếp)*, mục đích *(tìm bắn con thú xúng tằm)*, hành động và tâm thế của ông Diêu *(lựa chọn con mồi, nổ súng, theo đuổi bằng mọi giá để có được con mồi, tự đắc khi bắt được con mồi)*; nhận thức của ông Diêu về mối quan hệ của Rừng và Người *(con người là kẻ chinh phục, loài thượng đẳng, có khả năng phán xét thiên nhiên, áp đặt định kiến xã hội lên tự nhiên, ...)*

./ Đọc hình dung: Đọc văn bản và liệt kê các chi tiết thể hiện sự “lạ” của Rừng? Tâm trạng và hành động của ông Diêu trước điều đó?

(Gợi ý: sự “lạ” của Rừng *(suông mù cuộn cuộn, bóng ma con khỉ trắng; núi lở, ...)*; tâm trạng hành động của ông Diêu *(kinh hãi, rừng mình, hoảng sợ, ...)*; nhận thức của ông Diêu về mối quan hệ của Rừng với Người *(kinh sợ, hãi hùng nhận ra thiên nhiên có thể trừng phạt con người bởi tội ác hủy hoại môi trường sống mà họ gây ra)*

./ Đọc hình dung: Đọc văn bản và gạch chân vào những từ ngữ, hình ảnh, câu văn cho thấy hành động và trạng thái của gia đình khi từ khi khỉ bố bị ông Diêu bắn hạ? (Gợi ý: gia đình khỉ *(con khỉ cái)* dẫu hoảng loạn, sợ hãi trước nguy hiểm song vẫn liều mạng không bỏ mặc khỉ đực bị thương)

./ Đọc cảm nhận: Tâm trạng, hành động của ông Diêu sau khi bắn hạ con khỉ đực như thế nào?

(gợi ý: tâm trạng vừa tức giận *(bị theo dõi, bị xúc phạm, bị đòi ăn vạ)*, đau đớn, dằn vặt *(buồn bã ngồi nhìn, buồn tê tái tận đáy lòng, cay cay nơi sống mũi, ...)*

./ Đọc suy luận: Nguyên nhân nào khiến ông Diều sợ hãi “kinh hoàng” đến mức phải bỏ chạy?

(Gợi ý: vì tiếng rú thê thảm của con khi con; Vì không gian vực thẳm sương mù kinh dị, đầy tử khí; Vì sự trân trọng sự sống và quyết tâm bảo vệ sự sống của đồng loại? Vì sự bàng hoàng tỉnh thức khi nhận ra con người và thiên nhiên đều được tạo hóa ban cho thân thể và mọi thân thể đều bị đau khi bị xâm hại)

./ Đọc dự đoán: Theo em, ông Diều có cứu con khi đực bị thương không? Điều ông Diều nhận được từ Rừng và từ chính mình là gì?

(Gợi ý: ông Diều vác con khi đực về, khi cái lẻo đẹo theo sau; ông băng bó vết thương và phóng sinh cho khi đực; Phẩm tính không phải là “đặc quyền” riêng của con người. Muôn loài cũng có phẩm tính, biết yêu thương và gắn bó với đồng loại)

./ Đọc suy luận: Lí do nào khiến ông Diều có hành động phóng sinh cho con khi đực?

(Gợi ý: Bởi ông đã có sự giác ngộ toàn vẹn nhận thức về mối quan hệ bình đẳng của con người với thiên nhiên).

./ Đọc đánh giá: Em ấn tượng với chi tiết/hình ảnh nào trong văn bản? Vì sao?

(Gợi ý: chi tiết/hình ảnh trên đường về ông Diều gặt hoa tử huyền; ông Diều phóng sinh con khi; ...)

./ Đọc suy luận: Quan điểm của em về cách kết thúc câu chuyện, ông Diều đã thức tỉnh mà “*rẽ sang một lối đi khác*”, dấu một mình nhưng vẫn cứ “*cô đơn như thế mà đi*”?

(Gợi ý: Ông vẫn cô đơn (*nạn phá rừng, săn bắn các loài thú quý hiếm; ...*); ông không cô đơn (*các dự án trồng rừng, bảo vệ thực vật, động vật; các hành động tiết kiệm năng lượng, ...*)

./ Đọc suy ngẫm: Theo em, thông điệp mà văn bản đem đến cho người đọc là gì? Căn cứ vào đâu để em nhận ra được những thông điệp đó?

(Gợi ý: Sự bừng ngộ, thức tỉnh của con người về mối quan hệ với thế giới tự nhiên)

\* *Giai đoạn sau khi đọc*

Mục đích chính của giai đoạn này là phát triển, nâng cao phản hồi của học sinh về văn bản, giúp học sinh mở rộng kiến thức, trải nghiệm về văn bản, nâng cao kỹ năng đọc (Langer, 1994). GV có thể giao nhiệm vụ học tập cho học sinh thông qua bài tập cá nhân. Đây cũng chính là cách giúp học sinh có những chia sẻ, bày tỏ phản hồi cá nhân với văn bản được học. Như vậy, học sinh không phải chỉ tập trung vào những gì mà văn bản mang lại (thông tin, cách kể chuyện, điểm nhìn của nhà văn, của nhân vật, ...), tức là những điều họ “mang đi” sau khi đọc; mà còn được trải nghiệm bằng chính những cảm xúc, phản ứng cá nhân trong quá trình đọc văn bản truyện. Qua đó, những bài học, thông điệp,

niềm tin hay quan niệm mới trong nhận thức của học sinh được củng cố, hình thành và phát triển. Dưới đây là ví dụ về bài tập yêu cầu học sinh thực hiện ở nhà và nộp sản phẩm trên lớp học trực tuyến.

./ Bài tập 1: (Bài tập cá nhân) Viết nhật kí đọc hiểu văn bản “Muối của rừng”

./ Bài tập 2: (Tọa đàm *Cuộc giao tiếp văn học*): Nhập vai ông Diều kể lại câu chuyện đi săn đó cho con cháu nghe.

### 3. KẾT LUẬN

Dạy học đọc hiểu văn bản truyện theo hướng tiếp cận phản hồi dựa trên trải nghiệm đặt người đọc vào trung tâm của quá trình đọc hiểu; người đọc trực tiếp tham gia vào quá trình kiến tạo ý nghĩa cho văn bản thông qua những phản hồi trải nghiệm cá nhân. Những phản hồi này đánh dấu bước khởi đầu cho quá trình phân tích, đọc hiểu sâu về văn bản. Với cách tổ chức dạy học này, không gian lớp học trở thành không gian đối thoại giữa nhiều cách đọc khác nhau. Giáo viên với vai trò tổ chức, hướng dẫn, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để học sinh bày tỏ phản hồi cá nhân dựa trên những trải nghiệm của các em song vẫn tập trung bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học. Bằng cách quay trở lại văn bản và đặt phản hồi cá nhân vào những đối thoại, trao đổi với các cách đọc khác, học sinh từ những phản hồi ứng đáp trực giác được chuyển sang những diễn giải, ứng đáp có ý thức và có căn cứ. Dạy học theo hướng này vừa khai thác được những tiềm năng trải nghiệm của học sinh lại vừa mở ra các cuộc đối thoại về văn bản từ các điểm nhìn khác nhau.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Freund, Elizabeth (1987), *The Return of the Read: Reader- Response Criticism*, New York: Methuen.
2. Fish, S. (1980), *Interpreting the Variorum. In Reader-Response Criticism: From Formalism to Post-structuralism*, 164-184, Baltimore (MD): Johns Hopkins University Press
3. Phạm Thị Thu Hương (2016), *Hồi ứng trải nghiệm và tổ chức hoạt động hồi ứng trải nghiệm của bạn đọc học sinh trong trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành*, Vietnam Journal of Education (1), tr.52- 57, 28
4. Trần Quốc Khả (2017), *Người đọc từ quan điểm của lí thuyết tâm nhập – hội ứng và việc vận dụng vào dạy học Văn*, Vietnam Journal of Education, 403, tr.26-29.
5. Langer, J. (1994), *A Response -Based Approach to Reading Literature*, Language Arts, 71 (3), pp.203-211

6. Nguyễn Minh Nhật Nam, Châu Huệ Mai, Trần Phát Đạt & Nguyễn Thị Ngọc Thúy (2021), *Một số hướng vận dụng lí thuyết độc giả - phản hồi vào dạy học đọc hiểu văn bản văn học theo Chương trình Ngữ văn 2018*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh, 18(5), tr.853-853.
7. Huỳnh Thị Tuyết Ngân, Trần Trọng Đoàn, Nguyễn Phúc Duyệt, Phan Thu Vân (2025), *Vận dụng lí thuyết độc giả - phản hồi trong đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh trung học phổ thông (trường hợp Mộ đom đóm)*, Tạp chí Khoa học Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh 22 (5), tr.921-933.
8. Hoàng Thị Mai (2015), *Lí thuyết ứng đáp người đọc và việc đổi mới phương pháp dạy đọc văn ở nhà trường phổ thông*, Retrieved from <http://www.vienvanhoc.vass.gov.vn/noidung/tintuc/Lists/LichSuVanHoc/ViewDetail.aspx?ItemID=91>
9. Rosenblatt, Louise M. (1978), *The Reader, The Text, The Poem: The Transactional Theory of the Literary Work*, Carbondale: Southern Illinois UP

## **ORIENTATION FOR TEACHING TEXT COMPREHENSION "SALT OF THE FOREST" (NGUYEN HUY THIEP) THE APPROACH EXPERIENCE-BASED FEEDBACK**

*Tran Thi Hanh Phuong*

**Abstract:** Response theory based on the experiential approach emphasizes the role of readers' experiential feedback on the text. From the perspective of the school, this theory has opened up a new approach to teaching and learning Vietnamese literature in general, and to teaching text comprehension of narrative texts in particular. Based on theoretical analysis and synthesis, classification and systematization, this study proposes applying an experience-based feedback approach to the process of teaching reading comprehension of the short story "Salt of the Forest" (Nguyen Huy Thiep) in high schools. Students experiencing and immersing themselves in the characters is also to better understand the characters and the messages the author conveys thru the literary work. This is also a way to understand oneself better, to develop one's soul and personality; thereby developing emotional intelligence, and fostering student character development.

**Keywords:** reading comprehension, text, teaching reading comprehension, feedback, experiential feedback.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-11-2025; ngày phản biện đánh giá: 24-12-2025; ngày chấp nhận đăng: 12-01-2026)